

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGỌC HỒI
TỈNH KON TUM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 28 /2020/HS-ST

Ngày: 08 - 7 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGỌC HỒI- TỈNH KON TUM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hành;

Các hội thẩm nhân dân : Ông Trịnh Khắc Long và Ông Nguyễn Hữu Nông;

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Trần Minh Quang- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hồi;

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Hồi tham gia phiên tòa:
Ông Hà Sỹ Thái- Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 7 năm 2020 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hồi xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 30/2020/TLST-HS ngày 26 tháng 5 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2020/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo:

Trần Thị Minh T; Tên gọi khác: Không. Sinh 1988 tại: tỉnh K
Nơi cư trú: 9/36 S, phường H, thành phố P, G. Nghề nghiệp: Nội trợ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Phật giáo; Trình độ học vấn: 9/12.
Cha đẻ: không xác định. Mẹ đẻ: Không xác định; Chồng: Không có. Con: Trần Quang H sinh năm 2005.

- Tiền án, tiền sự: Không.

- Bị cáo là trẻ mồ côi cha mẹ. Từ năm 2000 đến nay sống tại tổ đình Minh Quang 9/36 S, phường H, thành phố P, G học hết 9/12 thì không đi học nữa ở chùa làm nội trợ.

- Bị tạm giữ từ ngày 26/02/2020 cho đến ngày 05/03/20220 thì được thay thế biện pháp ngăn chặn cho bảo lãnh. Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

- *Nhân chứng:* Trần Quang H trú tại: 9/36 S, phường H, thành phố , G. (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

- Người giám hộ cho Trần Quang H: Bà Nguyễn Thị Lan A; Địa chỉ: Số 9/36, đường S, phường H, thành phố P, tỉnh G (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau :

Sáng ngày 26/02/200 Trần Thị Minh T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát: 81P7 – 5693 chở con trai là Trần Quang H sinh năm 2005 đi từ G đến cửa khẩu quốc tế P tham quan và mua sắm. khoảng 8 giờ 40 phút cùng ngày, T đi đến đoạn đường thuộc xã P nhìn thấy có một xe ô tô bán tải màu xám (T không nhớ biển số) đang đậu ở ven đường trên xe có hai người đàn ông ngồi ở phía đầu xe và một người phụ nữ đứng ở phía sau thùng xe. T dừng xe mô tô đi đến hỏi người phụ nữ “Chị ơi ở đây bán đồ rừng hả chị”, người này nói “bán pháo hoa chứ không bán đồ rừng” nghe vậy T nói với H “Sẽ đi tiếp chứ ở đây không bán đồ rừng”. H liền nói với T xin mua pháo hoa về đốt cho đẹp và để tổ chức sinh nhật cho các bạn cô nhi được nhận nuôi tại chùa. Tâm đồng ý và quay sang hỏi người phụ nữ “Cái này có bị cấm đoán gì không, có ảnh hưởng gì không”, người phụ nữ trả lời “Cái này không cấm đoán, em không thấy Nhà nước bán đây, người ta vừa mua chở đi à” T thỏa thuận đồng ý mua 20 hộp loại 36 quả và 02 hộp loại 49 quả với giá 3.000.000 đồng (ba triệu đồng). T bỏ 17 hộp loại 36 quả vào một túi bạt màu xanh do người bán đưa rồi để ở chỗ để chân phía trước xe, bỏ 02 hộp loại 49 quả trong cốp xe, 03 hộp loại 36 quả bỏ trong túi ni lông rồi đưa cho H ngồi phía sau xe cầm. T điều khiển xe mô tô đi về theo hướng thị trấn Pleikan khi đi đến thôn Ngọc Thư xã Đăk Xú thì bị tổ Công tác Công an huyện Ngọc Hồi phát hiện bắt quả tang tạm giữ T cùng tang vật để điều tra.

Tại bản kết luận giám định số 250 ngày 04/03/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai kết luận: 22 hộp giấy kín, bên trong mỗi hộp đều có các vật hình trụ có dây nối liên kết với nhau đựng trong một bao xác rắn màu đỏ gửi giám định là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo và khi đốt bay lên cao, gây tiếng nổ và phát ra ánh sáng màu) có khối lượng 28,3kg (Hai mươi tám phẩy ba kilogam).

Bản cáo trạng số: 26/CT-VKS ngày 22/5/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum truy tố bị cáo: Trần Thị Minh T về tội “Vận chuyển hàng cấm” theo điểm c khoản 1 Điều 191 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Hồi thực hành quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng theo điểm c khoản 1 Điều 191, điểm i, s, khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự đề nghị:

- Xử phạt bị cáo mức án tù 09 đến 12 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo; Thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng. Giao bị cáo cho UBND Phường H, thành phố P, tỉnh G theo dõi giám sát trong thời gian thử thách. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng liên quan đến vụ án: Đề nghị HĐXX áp dụng điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS; điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS tuyên tịch thu tiêu hủy: Một bao xác rắn màu đỏ, bên trong có đựng pháo được niêm phong có các dấu hình tròn nội dung “PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ- CÔNG AN TỈNH GIA LAI” và các chữ ký ghi họ tên Nguyễn Minh Tâm, Nguyễn Văn Quỳnh, Trần Bá Minh. (Theo biên bản giao nhận tang vật chứng giữa cơ quan cảnh sát điều tra và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ngọc Hồi ngày 23/6/2020)

Tịch thu sung quỹ Nhà nước: Chiếc xe mô tô biển kiểm soát; 81P7- 5693 nhãn hiệu Attilavicto màu sơn đen xám; kèm theo một giấy đăng ký xe đứng tên Nguyễn Thị Thuận sinh năm 1989 trú tại Ia Kle- Đức Cơ- Gia Lai.

Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Ý kiến của bị cáo Trần Thị Minh Tâm: Thừa nhận nội dung bản cáo trạng và lời luận tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Hồi truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, không có ý kiến tranh luận gì thêm.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đã biết được hành vi của mình là vi phạm pháp luật. Xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất và không phải chịu hình phạt bổ sung.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] *Về hành vi, quyết định tố tụng:* Cơ quan điều tra Công an huyện Ngọc Hồi, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Hồi, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về hành vi cấu thành tội phạm:* Quá trình xét hỏi công khai tại phiên tòa, bị cáo Trần Thị Minh T đã khai nhận rõ toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của nhân chứng và các tình tiết khách quan đã được cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ngọc Hồi thu thập có tại hồ sơ vụ án, đúng với hành vi phạm tội của bị cáo đã được thể hiện tại bản cáo trạng số: 26/CT-VKS ngày 22/5/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Hồi được thẩm tra công khai tại phiên tòa hôm nay, do đó có đủ căn cứ kết luận: Sáng ngày 26/02/2020 Bị cáo Trần Thị Minh T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát: 81P7 – 5693 chở con trai Trần Quang H đi từ G đến cửa khẩu quốc tế P chơi và mua thịt rừng. Khi đi đến địa phận thuộc xã P, T nhìn thấy có một chiếc

xe bán tải màu xám đang đậu ven đường trên xe có hai người đàn ông và một người phụ nữ, T nghĩ họ bán thịt rừng nên dừng lại vào hỏi mua thì được người phụ nữ nói “Bán pháo hoa chứ không bán đồ rừng”. Nghe vậy Trần Quang H con trai T nói mẹ mua về đốt, tổ chức sinh nhật cho các bạn cô nhi ở chùa. Tâm mua 22 hộp pháo với giá 3.000.000 đồng (ba triệu đồng). sau khi mua pháo, T điều khiển xe mô tô đi về theo hướng thị trấn P đến thôn Ngọc Thụ xã Đ thì bị tổ Công tác Công an huyện Ngọc Hồi phát hiện bắt quả tang thu giữ toàn bộ tang vật để điều tra.

Ngày 04/05/2020 Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai có kết luận giám định 22 hộp giấy kín, bên trong mỗi hộp đều có các vật hình trụ có dây nối liên kết với nhau đựng trong bao xác rắn gửi giám định là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ có tổng khối lượng 28,3kg (Hai mươi tám phẩy ba kilogam).

Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, hành vi vận chuyển pháo của bị cáo thể hiện lỗi cố ý thực hiện tội phạm, xâm phạm đến chính sách độc quyền của nhà nước về quản lý hàng hóa cấm kinh doanh. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Vận chuyển hàng cấm” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 của Bộ luật hình sự năm 2015, có mức hình phạt tiền từ 50.000.000đ đến 300.000.000đ hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

[3] *Về tình tiết định khung hình phạt:* Hành vi của bị cáo không vi phạm các tình tiết định khung tăng nặng khác nên chỉ xét xử bị cáo trong vụ án theo điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật hình sự.

[4] *Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và áp dụng hình phạt đối với các bị cáo:*

Về các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong suốt quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, Bản thân bị cáo là trẻ mồ côi cha mẹ. Từ năm 2000 đến nay sống tại tổ đình M 9/36 S, phường H, thành phố P, G học hết 9/12 thì không đi học nữa ở chùa làm nội trợ và có hoàn cảnh khó khăn , các tình tiết giảm nhẹ nêu trên được quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cần áp dụng đối với bị cáo.

Về áp dụng hình phạt: Trước khi phạm tội bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, phạm tội nhất thời, không bị áp dụng tình tiết tăng nặng, được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội cũng đủ tác dụng giáo dục, cải tạo và đấu tranh phòng ngừa chung.

[5] *Về áp dụng hình phạt bổ sung*: Bị cáo xuất thân là trẻ mồ côi không cha, không mẹ sống nương tựa tại Chùa và có hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] *Về các hành vi có liên quan*:

Ngoài ra trong vụ án này còn có Trần Quang H (con trai T) khởi xướng việc mua pháo về đốt, H đã trực tiếp cầm 02 hộp trên tay. Tuy nhiên tính đến thời điểm thực hiện hành vi phạm tội, H mới đủ 14 tuổi 02 tháng 14 ngày do đó H không đủ tuổi phải chịu TNHS. Cơ quan CSĐT ra quyết định xử lý hành chính H bằng hình thức cảnh cáo là có căn cứ.

Đối với hai người đàn ông và một người phụ nữ bán pháo cho bị cáo Trần Thị Minh T, đây là lần đầu bị cáo gặp không nhớ biển số xe, không rõ nhân thân lai lịch của những người này. Việc trao đổi mua bán chỉ có T với người phụ nữ không có ai nhìn thấy. Quá trình điều tra, cơ quan CSĐT đã tiến hành xác minh truy tìm nhưng không có kết quả, Cơ quan CSĐT đang tiếp tục tiến hành xác minh khi nào có đủ căn cứ sẽ xử lý sau.

Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát: 81P7 – 5693 mang tên Nguyễn Thị Thuận trú tại huyện Đức Cơ tỉnh Gia Lai, chị Thuận sử dụng một thời gian rồi bán lại cho tiệm xe máy Kiên Nga ở huyện Đức Cơ sau đó Trần Thị Minh T mua lại để sử dụng nhưng không làm thủ tục sang tên đổi chủ. Đây là phương tiện bị cáo dùng để thực hiện hành vi phạm tội, nghĩ nên tịch thu sung quỹ nhà nước.

[7] *Về xử lý vật chứng*: Áp dụng điểm a, c khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy:

Một bao xác rắn màu đỏ, bên trong có đựng pháo được niêm phong có các dấu hình tròn nội dung “PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ- CÔNG AN TỈNH GIA LAI” và các chữ ký ghi họ tên Nguyễn Minh Tâm, Nguyễn Văn Quỳnh, Trần Bá Minh. (Theo biên bản giao nhận tang vật chứng giữa cơ quan cảnh sát điều tra và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ngọc Hồi ngày 19/6/2020)

Tịch thu sung quỹ Nhà nước: Chiếc xe mô tô biển kiểm soát; 81P7- 5693 nhãn hiệu Attilavicto màu sơn đen xám; kèm theo một giấy đăng ký xe đứng tên Nguyễn Thị Thuận sinh năm 1989 trú tại Ia Kle- Đức Cơ- Gia Lai.

(Theo biên bản giao nhận tang vật chứng giữa cơ quan cảnh sát điều tra và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ngọc Hồi ngày 19/6/2020)

[8] *Về án phí*: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Điểm c khoản 1 Điều 191, các điểm i, s, khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự:

[1] Tuyên bố: Bị cáo Trần Thị Minh T phạm tội “Vận chuyển hàng cấm”;

- Xử phạt bị cáo Trần Thị Minh T 12 (Mười hai) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 (Hai mươi bốn) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 08/7/2020);

Giao bị cáo Trần Thị Minh T cho Ủy ban nhân dân phường H, thành phố P, tỉnh G quản lý, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại điều 69 của luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên, Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

[2] Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy

- Vật chứng còn lại sau giám định: Một bao xác rắn màu đỏ, bên trong có đựng pháo được niêm phong có các dấu hình tròn nội dung “PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ- CÔNG AN TỈNH GIA LAI” và các chữ ký ghi họ tên Nguyễn Minh Tâm, Nguyễn Văn Quỳnh, Trần Bá Minh. (Theo biên bản giao nhận tang vật chứng giữa cơ quan cảnh sát điều tra và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ngọc Hồi ngày 19/6/2020)

Tịch thu sung quỹ Nhà nước: Chiếc xe mô tô biển kiểm soát; 81P7- 5693 nhãn hiệu Attilavicto màu sơn đen xám; kèm theo một giấy đăng ký xe đứng tên Nguyễn Thị Thuận sinh năm 1989 trú tại Ia Kle- Đức Cơ- Gia Lai.

(Theo biên bản giao nhận tang vật chứng giữa cơ quan cảnh sát điều tra và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ngọc Hồi ngày 19/6/2020)

[3] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 và danh mục mức án phí, lệ phí Tòa án theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Trần Thị Minh T phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[4]. Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án ngày 08-7-2020 bị cáo có quyền kháng cáo bản án, trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Kon Tum;
- TAND tỉnh Kon Tum;
- VKSND h. Ngọc Hồi;
- Bị cáo; Người có QLNVLQ
- TAND Cấp cao tại Đà Nẵng;
- Công an huyện Ngọc Hồi;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Chi cục THADS huyện Ngọc Hồi;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Hành